

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Môn học: THĂNG PHÁP PHỔ THÔNG

Bài học ngày 19.8.2022

THĂNG PHÁP TẬP YẾU (ABHIDHAMMATTHASAṄGAHA)

21. Tóm lược tâm sắc giới

**Pañcadhā jhānabhedena rūpāvacaramānaṣaṃ
Puññapākakriyābhedaṃ taṃ pañcadasadhā bhava.**

Năm tâm sắc giới được phân định bằng các thiền chi. Tính theo tâm thiện, tâm quả, tâm duy tác thành 15 thứ tâm.

**22. Tâm Thiện Vô Sắc Giới
(Arūpāvacara- kusalacittāni)**

Chánh văn

1. Ākāsānañcāyatana-kusalacittaṃ.
2. Viññāṇañcāyatana-kusalacittaṃ.
3. Ākiñcaññāyatana-kusalacittaṃ.
4. N'evasaññān'āsaññāyatana-kusalacittaṃ cā ti.

Imāni cattāri pi arūpāvacara-kusalacittāni nāma.

1. *Tâm thiện không vô biên xứ*
2. *Tâm thiện thức vô biên xứ*
3. *Tâm thiện vô sở hữu xứ*
4. *Tâm thiện phi tướng phi phi tướng xứ*

Bốn tâm này được gọi là tâm thiện vô sắc giới

Ākāsānañcāyatana	>	không vô biên xứ
Viññāṇañcāyatana	>	thức vô biên xứ
Ākiñcaññāyatana	>	vô sở hữu xứ
N'evasaññān'āsaññāyatana	>	phi tướng phi phi tướng xứ

Chú thích

Tâm Vô Sắc Giới (Arūpāvacara Citta), cũng như tâm sắc giới, là tâm chứng thiền (*jhāna*). Chữ rūpā trong Phạn ngữ thường được dịch trong Hán ngữ là sắc. Cả hai đều được dùng trong nhiều ý nghĩa tùy ngữ cảnh có thể là đối tượng của thị giác tức cảnh sắc; hoặc là hình tướng như tượng Phật. Chữ sắc và vô sắc trong thiền chỉ cho án xứ liên hệ vật chất hay phi vật chất.

Tâm thiện vô sắc giới là những thiền chứng do tu tập trong kiếp hiện tại. Trước khi Đức Phật thành đạo có ba nhân vật được ghi nhận là chứng thiền vô sắc là đạo sĩ Asita (gặp thái tử Siddhattha sơ sinh), đạo sĩ Ālāra Kālāma, đạo sĩ Uddaka Rāmaputta. Theo Sớ giải những vị chứng thiền vô sắc rất khó hoại thiền trước khi mạng chung.

Một vị thánh tam quả hay chư vị a la hán muốn nhập diệt thọ tướng định cần chứng Tâm thiện phi tướng phi phi tướng xứ.

Bốn tâm thiện vô sắc là:

1. Tâm thiện không vô biên xứ
(*ākāsānañcāyatanakusalacittaṃ*)
2. Tâm thiện thức vô biên xứ
(*viññāṇañcāyatanakusalacittaṃ*)
3. Tâm thiện vô sở hữu xứ
(*ākiñcaññāyatanakusalacittaṃ*)
4. Tâm thiện phi tướng phi phi tướng xứ
(*nevasaññānāsaññāyatanakusalacittaṃ*)

Bốn án xứ Không vô biên xứ (*ākāsānañcāyatanabhūmi*), Thức vô biên xứ (*viññāṇañcāyatanabhūmi*), Vô sở hữu xứ (*ākiñcaññāyatanabhūmi*), Phi tướng phi phi tướng xứ (*nevasaññānāsaññāyatanabhūmi*) là ý niệm nâng cao tâm định chú không là những định luật cố nhiên.

Ý niệm vượt thoát khỏi những hạn cuộc luôn chủ đạo trong bốn án xứ vô sắc.

Chú tâm vào đề mục bằng định lực của ngũ thiền

Không phải là chìm vào thế giới tư duy trừu tượng là nhập thiền vô sắc mà phải tập chú bằng năng lực tam muội định của ngũ thiền sắc giới là tâm có hai thiền chi xả và định. Thiền vô sắc cần sự biến mãn vô hạn định nên không thể đạt được với tâm thiền thấp hơn. Thí dụ có những định luật vật lý không thể đo đạt bằng dụng cụ mà chỉ thuần dựa trên những phương trình toán học. Để thấu hiểu và chứng minh những phương trình đó cần trình độ cao.

Dùng ý niệm vô hạn vượt lên trên cái hữu hạn

Sự khác biệt giữa vật chất và phi vật chất đối với thiền giả là vật chất hữu hạn còn phi vật chất là vô hạn. Tất cả đơn vị vật chất cực vi đều được tách rời bởi “chân không”. Như vậy vật chất luôn hữu hạn và chỉ có “hư không là vô biên”. Ý niệm đó giúp vượt khỏi tất cả những quan niệm liên hệ tới vật chất dù là hình tướng hay màu sắc.

Khi sự phủ nhận là lực đẩy

Trong sự tu luyện tam muội định bằng án xứ vô sắc điểm nổi bật là sự phủ nhận ý niệm hiện có để làm điểm tựa vươn lên. Từ sự phủ nhận tánh biến mãn vô lượng của sắc, hành giả khai triển tâm định trên ý niệm chỉ có chân không là vô biên; đi xa hơn, hành giả khẳng định là chân không còn bị tâm biết nên không gọi thể là vô biên mà chỉ có cái biết hay thức là vô biên; tiếp sau đó là ý niệm phủ nhận tánh vô biên của cả hai tâm và cảnh vì nếu cảnh là hữu hạn thì tâm biết cảnh không thể là vô hạn từ đó hành giả an trú vào ý niệm tất cả đều không thực; ở bước sau cùng gần giống như sự quay đầu (uturn): đành rằng tất cả đều không nhưng còn có cái biết tất cả đều không nên “chẳng phải là nhận thức, chẳng phải là không nhận thức”. Lực đẩy này có thể hiểu qua thí dụ ngày nay khi người ta phóng phi thuyền vũ trụ thám hiểm các hành tinh xa xôi như hoả tinh (Mars) thì ngoài hoả tiễn còn dùng tới lực đẩy của các hành tinh để đưa phi thuyền đến đích điểm mong muốn. Điều này có thể dùng làm thí dụ cho “lực đẩy” của các tầng thiền vô sắc: mượn thể mà đi tới. Đơn giản chỉ có vậy: không hơn không kém.

Khi hư là thực, thực là hư

Trong bốn án xứ của tâm thiền vô sắc thì hai án xứ không vô biên xứ và vô sở hữu xứ thuần là khái niệm thi thiết không phải là cảnh chân đế trong lúc hai án xứ thức vô biên xứ và phi tướng phi phi tướng xứ biết cảnh chân đế vì quán chiếu đối với nhận thức (tâm) chứ không phải dựa trên đối tượng của tư duy (cảnh).

Về phương diện này có điểm nên lưu ý. Thiền sắc và thiền vô sắc được dạy bởi Đức Phật và cũng có trong bà la môn giáo. Khi Phật giáo phát triển sau này thì những án xứ của thiền vô sắc được khai triển thành những hệ tư tưởng quan trọng nhưng từ “chân không vô biên” tạo thành “thế giới hoa tạng” của Kinh Hoa Nghiêm; “thức vô biên” tạo thành “duy thức” trong Pháp tướng tông; “vô sở hữu” tạo thành “giáo lý Tánh Không” và “phi tướng phi phi tướng” là nền tảng của “giáo lý Bát nhã”. Điều nên nhớ là theo Tam tạng Pāli bốn khái niệm trên hoàn toàn là án xứ để khai triển tam muội định của thiền vô sắc không phải là nền tảng chủ đạo của giáo điển. Một điểm quen thuộc của Phật giáo Đại Thừa là ý niệm “phương tiện mà nói” của Phật là điều xa lạ với Tạng Pāli.

Sự áp đảo của luật tương đối

Mặc dù trong thiền vô sắc tầng cao hơn phủ nhận tầng thấp hơn nhưng không có giá trị tuyệt đối. Ý niệm chân không là vô biên đúng so với vật chất nhưng không đúng theo thiền án thức vô biên. Đi xa hơn cũng vậy. Không có giá trị tuyệt đối tại đây. Thí dụ như chúng ta nói: càng học càng thấy mình dốt. Người ta có thể phản bác nên càng học càng thấy mình dốt thì học để là gì? Vì học là để hết dốt. Thực tế thấy được cái dốt của mình cũng là sự hiểu biết nên có.

Chỉ là phương tiện để nâng cao định lực

Bốn án xứ của thiền vô sắc là chân không vô biên, thức vô biên, vô sở hữu, phi tướng phi phi tướng không phải là những định luật mà là phương tiện để khai triển tam muội định thí dụ như văn phạm là những quy ước không mang giá trị vĩnh cửu nhưng nói sai văn phạm thì ngôn ngữ bất thông. Tất cả án xứ đều mang tánh thuận về “kỹ thuật” không có chuyện đúng sai, phải quấy. Khi Đức Phật nhập vào không vô biên xứ không có nghĩa là Ngài nhận thức sai để rồi khi thể nhập thức vô biên xứ thì phủ nhận ý niệm trước kia.

Không có sự chông lán trong cảnh giới thuận tư duy bằng định lực

Trong thiền sắc giới cũng án xứ đó càng tu tập càng thuận thực, càng giảm bớt các thiền chi (tâm, tứ, hỷ, lạc, định). Điều này tạo nên các tầng thiền sắc giới như sơ thiền, nhị thiền, tam thiền, tứ thiền, ngũ thiền. Trong thiền vô sắc mỗi tầng thiền là một án xứ riêng biệt thậm chí tầng cao hơn phủ nhận tầng thấp hơn. Chính vì điểm này cả bốn tầng thiền vô sắc đều có bốn án xứ hoàn toàn khác nhau.

Biên soạn: Tỳ khưu Giác Đăng